

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2021/HSST
Ngày 22/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Tư Duy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Sửu;

Ông Trần Anh Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Lan Phương- Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 82/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 226/2021/ QĐXXST-HS, ngày 11/11/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn H, sinh ngày 12 tháng 01 năm 1983

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn A, xã A, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Họ tên cha: Trần Phú K, sinh năm 1948; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị D, sinh năm 1958; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1988, Điều cư trú thôn A, xã A, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; Bị cáo có 02 con (con lớn sinh năm 2010 con nhỏ sinh năm 2015); Gia đình bị cáo có năm anh chị em, bị cáo là con thứ ba; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31/8/2021 đến nay. (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Ông Vũ Văn H1, sinh năm 1942. (đã chết).

Nơi cư trú: thôn Tr, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Giang;

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Bà Thân Thị Th, sinh năm 1946. (là vợ của bị hại, có mặt).

- Chị Vũ Thị H2, sinh năm 1977. (là con của bị hại, vắng mặt).

Điều cư trú: thôn Tr, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Giang;

- Chị Vũ Thị H3, sinh năm 1975. (là con của bị hại, có mặt).

Nơi cư trú: thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Giang;

- Chị Vũ Thị H4, sinh năm 1978. (là con của bị hại, vắng mặt).

Nơi cư trú: Số 116, đường C, phường V, thành phố Nh, tỉnh Kh;

- Chị Vũ Thị H5, sinh năm 1982. (là con của bị hại, vắng mặt).

Nơi cư trú: Số 7, phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội;

Bà Th, chị H2, chị H3, chị H4 ủy quyền cho anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1975, nơi cư trú: thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Giang (anh V có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 13/7/2021, Trần Văn H, sinh năm 1983, trú tại thôn A, xã A, huyện Y, tỉnh Bắc Giang điều khiển chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, Getz biển kiểm soát 30V - 6618, màu bạc theo hướng thị trấn Nh, huyện T đi thị trấn C, huyện T, khi đi đến Km 86 + 500 Quốc lộ 17, đoạn thuộc tổ dân B, thị trấn Nh, huyện T, H điều khiển xe chuyển hướng để rẽ vào quán sửa chữa xe ô tô ở bên kia đường. H xi nhan trái để sang đường và chuyển hướng, khi xe ô tô của H ở phần đường bên trái theo chiều đi ban đầu thì phần đầu xe ô tô của H va chạm với xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu ghi, biển kiểm soát 32 - 030 - K9 do ông Vũ Văn H1, sinh năm 1942 trú tại thôn Tr, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Giang điều khiển ngược chiều. Sau khi hai xe va chạm ông H1 bị xe mô tô đè lên người, H xuống xe cùng mọi người dựng xe mô tô của ông H1 lên và đưa ông H1 đi cấp cứu. Do thương tích nặng nên đến 23 giờ cùng ngày ông H1 tử vong. Hai phương tiện bị hư hỏng.

**** Kết quả khám nghiệm hiện trường, dựng lại hiện trường.***

- Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ là một đoạn đường thẳng mặt đường trải nhựa bằng phẳng có chiều rộng là 11,10m, giữa đường có vạch kẻ sơn đứt quãng màu vàng chia đôi mặt đường thành hai chiều đi bằng nhau theo chiều hướng từ thị trấn C đi thị trấn Nh, làn đường bên phải có rãnh thoát nước rộng 0,40m và cống thoát nước rộng 1,30m, làn đường bên trái có rãnh thoát nước rộng 0,40m và cống thoát nước rộng 1,30m.

- (1) ký hiệu vết mài sát vùng đất trên mặt đường nhựa;

- (2) ký hiệu là vùng mảnh sơn nhựa, bị vỡ;

- (3) ký hiệu là xe ô tô con biển số 30V - 6618;

- (4) ký hiệu là xe mô tô biển số 32 - 030 - K9;

- Lấy mép đường bên phải theo chiều đi từ thị trấn C đi thị trấn Nh là mép đường làm chuẩn.

- Xác định điểm mốc là cột điện dân sinh có ký hiệu 30A- IIB nằm ngoài làn đường bên phải theo chiều đi thị trấn C, thị trấn Nh.

- Tại hiện trường phát hiện dấu vết (1) nằm trong lòng đường nhựa có chiều hướng thị trấn C đi thị trấn Nh, dấu vết (1) có kích thước (0,45x0,06)m, đo khoảng cách ngắn nhất từ mép đường làm chuẩn lần lượt đến đầu dấu vết (1), cuối vết (1) là 0,55m và 0,60m.

- Cách đầu dấu vết (1) 2,80m về phía thị trấn Nh là tâm dấu vết (2), dấu vết (2) nằm trong lòng đường nhựa, có kích thước (0,65x0,40)m, đo khoảng cách từ mép đường làm chuẩn theo một đường ngắn nhất đến tâm dấu vết (2) là 0,70m.

- Tại hiện trường phát hiện dấu vết (3) là xe ô tô con biển số 30V - 6618 đổ vuông góc mặt đường nhựa, nằm hoàn toàn trong lòng đường nhựa, đầu xe ô tô hướng về thị trấn Nh, đuôi xe ô tô hướng thị trấn C. Đo khoảng cách ngắn nhất từ mép đường làm chuẩn lần lượt đến tâm trục trước bánh xe bên phải, tâm trục sau bánh xe bên phải là 1,10m và 1,80m. Đo khoảng cách từ dấu vết (1) lần lượt đến trục sau bánh xe bên phải, trục trước bánh xe bên phải xe ô tô biển kiểm soát 30V - 6618 là 2,10m và 4,25m.

- Dấu vết (4) là xe mô tô biển số 32 - 030 - K9 dựng vuông góc với mặt đường nằm ngoài làn đường bên phải theo chiều đi thị trấn C đi thị trấn Nh, đuôi xe hướng về phía mép đường nhựa không làm chuẩn. Đo khoảng cách ngắn nhất từ mép đường nhựa làm chuẩn lần lượt đến trục sau bánh xe, trục trước bánh xe mô tô biển số 32 - 030 - K9 là 0,50 và 1,60m. Đo khoảng cách từ tâm trục trước bánh xe bên phải xe ô tô con biển số 30V - 6618 lần lượt đến trục sau bánh xe, trục trước bánh xe mô tô biển số 32 - 030 - K9 là 1,30m và 2,45m.

Đo từ điểm mốc lần lượt đầu vết (1), tâm dấu vết (2), trục sau bánh xe bên phải xe ô tô biển số 30V - 6618 là 24,50m; 27,30m và 26,45m.

Mở rộng hiện trường không phát hiện thêm đồ vật, dấu vết khác có liên quan

*** Kết quả khám nghiệm phương tiện**

Kết quả khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 32 - 030 - K9

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda Cub biển kiểm soát 32 - 030 - K9
- Số khung HA02 - 1355592;
- Số máy HA02E 1355675;
- Gương chiếu hậu bên trái sô lệch chiều hướng từ trước về sau, từ trái sang phải;
- Đầu tay nắm bên trái có vết chà sát cao su bám dính bụi đất màu nâu đỏ kích thước (4x4)cm.
- Góc trước bên trái giỏ để hàng phía trước xe có vết chà sát nhựa kim loại, chiều hướng từ trước về sau, kích thước (14x9)cm điểm thấp nhất cách mặt đất 0,70m.
- Mặt ngoài cánh yếm bên trái có vết chà sát nhựa chiều hướng từ trước về sau, kích thước (33 x 12)cm điểm thấp nhất cách mặt đất 42cm.
- Mặt trong cánh yếm bên trái có vết chà sát nhựa, chiều hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới, kích thước (27x5)cm điểm thấp nhất cách mặt đất 31cm.
- Mặt ngoài ốp bảo vệ máy bên trái có vết chà sát sơn kim loại chiều hướng từ trước về sau kích thước (8x1,5)cm, điểm đầu cách mặt đất 33cm, điểm cuối cách mặt 32cm.
- Đẻ chân trước bên trái cong vênh xô lệch chiều hướng từ trước về sau, đầu đẻ chân có vết chà sát hờ lõi sắt, kích thước (1,5 x 1)cm, ốp cao su đẻ chân xoay chiều hướng từ dưới lên trên, từ trước về sau.

- Ốp nhựa sườn xe bên trái vỡ nhựa bật khớp định vị rơi khỏi xe.

Kết quả khám nghiệm xe ô tô biển số 30V - 6618.

- Xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, số loại Getz, biển kiểm soát 30V - 6618.

- Mặt ngoài cụm đèn tín hiệu trước bên phải có vết chà sát nhựa chiều hướng từ sau lên trước, từ phải sang trái kích thước (42 x 20)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 61cm.

- Mặt ngoài ba đèn sọc trước bên phải có vết chà sát nhựa, bong tróc sơn chiều hướng từ sau lên trước, từ phải sang trái kích thước (63 x 34) điểm thấp nhất cách mặt đất 24 cm.

- Biển kiểm soát trước góc bên phải cong gập chiều hướng từ sau lên trước, từ phải sang trái.

- Mặt sau bên phải ốp kim loại định vị biển số trước có vết chà sát kim loại sạch bụi, bám dính chất nhựa màu trắng kích thước (13x12)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 39,5cm.

Ngày 26/07/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định số 138 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang trưng cầu giám định cơ chế hình thành dấu vết trên phương tiện và trên hiện trường vụ tai nạn giao thông trên. Tại bản kết luận giám định số: 1313/KL-KTHS ngày 20/08/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

1. Dấu vết hằn lõm, trượt xước mất sơn, nhựa tại ba đèn sọc trước bên phải của xe ô tô biển số 30V - 6618 phù hợp với dấu vết chùn cong, trượt xước kim loại dính chất màu đen (sơn, nhựa) tại đầu ốc cố định ốp sườn bên trái của xe mô tô biển số 32 - 030 - K9.

- Dấu vết trượt xước sơn, nhựa dính chất màu đen tại mặt ngoài cụm đèn trước bên phải của xe ô tô biển số 30V - 6618 phù hợp với dấu vết trượt xước mất cao su tại bên trái vỏ bọc yên của xe mô tô biển số 32 - 030 - K9.

- Dấu vết trượt xước sơn, nhựa dính chất màu đen ở bên phải ốp nhựa cản trước của xe ô tô biển số 30V - 6618 phù hợp với dấu vết trượt xước, xoay lệch ốp cao su ở đỡ chân trước bên trái của xe mô tô biển số 32 - 030 - K9.

2. Không đủ căn cứ xác định dấu vết mài sát mặt đường ký hiệu số 1 là do phương tiện nào tạo nên.

Dấu vết mảnh sơn, nhựa vỡ ký hiệu số 2 hình thành do quá trình va chạm sơn, nhựa của xe ô tô biển số 30V - 6618 và xe mô tô biển số 32 - 030 - K9 vỡ, rơi trên mặt đường tạo nên.

3. Xe ô tô biển số 30V - 6618 và xe mô tô biển số 32 - 030 - K9 va chạm với nhau tại vị trí dấu vết mảnh sơn, nhựa vỡ ký hiệu số 2 thuộc phần đường bên phải theo hướng đi thị trấn C - thị trấn Nh.

4. Không xác định được tốc độ của 2 phương tiện khi xảy ra tai nạn.

- Ngày 26/7/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T ra Quyết định trưng cầu giám định dữ liệu điện tử số 139/QĐ-CQĐT trưng cầu phòng kỹ thuật hình

sự Công an tỉnh Bắc Giang. Tại bản kết luận số 1254/ KL - CQĐT ngày 06/8/2021 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

1. Không phát hiện dấu vết cắt ghép nội dung hình ảnh trong các file video cần giám định sau:

- File video có tên “2634099758690.mp3”; dung lượng: 3.04 MB; thời lượng: 01 phút 14 giây.

- File video có tên “2634099761218.mp3”; dung lượng: 3.07 MB; thời lượng: 00 phút 37 giây.

2. Trích xuất được 11(mười một) hình ảnh thể hiện diễn biến sự việc có trong file video cần giám định (có bản ảnh kèm theo).

- Ngày 28/7/2021 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T ra yêu cầu định giá tài sản số 48/YC- CQĐT Hội đồng định giá tài sản huyện T. Tại bản kết luận số: 51/KL- ĐGTS ngày 02/8/2021 của Hội đồng định trong tổ tụng hình sự giá huyện T.

- + Sửa chữa 01(một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu Huyndai, loại Getz biển kiểm soát 30V- 6618, màu sơn bạc, đã hư hỏng do tai nạn giao thông trị giá: 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng chẵn).

- + Sửa chữa 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Cup biển số 32 - 030 - K9; Số khung HA02 - 1355592; Số máy HA02E 1355675 trị giá: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Tổng trị giá tài sản: 1.000.000đ (Một triệu đồng chẵn).

*** Kết quả giám định pháp y về tử thi**

Ngày 14/07/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ra Quyết định trưng cầu giám số 129A/QĐ-CQĐT trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Bắc Giang khám nghiệm tử thi và giám định nguyên nhân tử vong của ông Vũ Văn H1, sinh năm 1942, trú tại thôn Tr, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Giang. Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1240/GDPY ngày 05/08/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

1. Kết quả giám định chính.

- Trên cơ thể Vũ Văn H1 có các tổn thương biến dạng, sưng nề, bầm tím, phỏng dộp da, sây sát, rách da tập trung tại các vị trí: Vai, lưng, mông, hai chi trên và chân trái.

- Bầm tím xung quanh hốc mắt trái. Hai lỗ mũi có máu khô.

- X - Quang: Hình ảnh vỡ xương chậu, gãy hai xương cẳng chân trái.

- Chẩn đoán tại bệnh viện: Sốc đa chấn thương: Chấn thương sọ não, chấn thương cột sống cổ, vỡ khung chậu, gãy xương cẳng chân trái.

2. Kết luận.

- Nguyên nhân chết của Vũ Văn H1: Đa chấn thương: Chấn thương sọ não, vỡ khung chậu và gãy hai xương cẳng chân trái.

- Thời gian chết: Cách thời điểm khám nghiệm là khoảng 07 - 08 giờ.

- Cơ chế hình thành dấu vết trên cơ thể Vũ Văn H1:

+ Các tổn thương sưng nề, bầm tím, sây sát, rách da được hình thành do tiếp xúc với vật tày, bề mặt không nhẵn tác động tạo nên.

+ Tổn thương phỏng dộp da được hình thành do quá trình gãy xương dẫn tới làm chèn ép khoang giữa các khối gân - cơ gây thoát dịch tạo nên.

+ Tổn thương biến dạng, vỡ, gãy xương được hình thành do tiếp xúc với vật tày, lực tác động mạnh tạo nên.

Tại Công văn số 491 ngày 13/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giải thích làm rõ nội dung kết luận giám định: các dấu vết tổn thương trên tử thi Vũ Văn H1 phù hợp với vụ tai nạn giao thông.

Ngày 13/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của H. Kết quả nồng độ cồn trong hơi thở của H là: 0.000mg/l.

Quá trình khám nghiệm tử thi Vũ Văn H1, Cơ quan điều tra tiến hành thu mẫu máu để kiểm tra nồng độ cồn trong máu. Kết quả: Định lượng Ethanol (Cồn) trong máu của Vũ Văn H1 là 38,1 mg/dl.

Ngày 4/8/2021, Cơ quan điều tra có Công văn số 467 gửi Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang tra cứu thông tin giấy phép lái xe của Trần Văn H và Vũ Văn H1. Tại Công văn số 1479 ngày 16/8/2021 của Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang trả lời: Sở giao thông vận tải Bắc Giang có cấp giấy phép ô tô hạng C cấp ngày 31/12/2020 cho anh Trần Văn H. Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang không thấy có tên cấp giấy phép mô tô hạng A1 cho ông Vũ Văn H1

Tại Bản cáo trạng số 78/CT-VKS ngày 03 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” của mình, lời thừa nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Văn H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 65; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với Trần Văn H.

Xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 12 đến 14 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 28 tháng. Giao bị cáo cho UBND xã A, huyện Y, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách;

Về trách nhiệm dân sự, vật chứng: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn H nhất trí với bản cáo trạng, luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử

xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại bà Thành, chị H3, đại diện theo ủy quyền của bà Thành, chị H2, chị H4, chị H5 có mặt và có ý kiến: về trách nhiệm dân sự không đề nghị giải quyết, về hình phạt đề nghị giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và các chứng cứ khác trong vụ án. Do đó có đủ căn cứ xác định: Khoảng 18 giờ 25 phút ngày 13/7/2021, tại quốc lộ 17, thuộc đoạn tổ dân B, thị trấn Nh, huyện T, tỉnh Bắc Giang, Trần Văn H, sinh năm 1983 trú tại thôn A, xã A, huyện Y, tỉnh Bắc Giang điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 30V-6618 theo hướng thị trấn Nh đi thị trấn C huyện T khi đến km 86 + 500 H chuyển hướng xe không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đi ngược chiều nên đã va chạm với xe mô tô biển số 32-030-K9 do ông Vũ Văn H1 - sinh năm 1942 trú tại thôn Tr, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Giang điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả ông H1 bị thương nặng được đưa đi cấp cứu đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì tử vong. Trần Văn H điều khiển xe ô tô khi chuyển hướng không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đi ngược chiều là nguyên nhân trực tiếp gây ra tai nạn dẫn đến hậu quả ông H1 tử vong, hành vi của Trần Văn H đã vi phạm quy định tại khoản 2, Điều 15 Luật giao thông đường bộ. Khi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự, là đúng người, đúng tội.

Xét về lỗi trong vụ án thì thấy: Bị hại cũng có một phần lỗi là điều khiển xe mô tô khi chưa có giấy phép lái xe theo quy định, nên vi phạm quy định tại khoản 1, Điều 58 Luật Giao thông đường bộ và sử dụng rượu khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông.

[3]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho đại diện bị hại và được gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, bị cáo có bố được nhà nước tặng thưởng huân chương. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tính mạng của người bị hại, gây tổn thất to lớn về tinh thần cho gia đình họ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an toàn giao thông trên địa bàn. Do đó, phải xử phạt bị cáo một hình phạt tương xứng để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Nhưng bị cáo chưa từng bị kết án, có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, cụ thể và rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo vô ý phạm tội. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho tại ngoại, bị cáo đã chấp hành tốt pháp luật cũng như quy định tại địa phương, nên cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành con người làm ăn lương thiện.

Đối với hành vi điều khiển xe ô tô 30V-6618 tham gia giao thông của Trần Văn H khi không làm thủ tục đăng ký sang tên phương tiện sau khi mua xe; giấy chứng nhận kiểm định và giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô đã hết hiệu lực là hành vi vi phạm hành chính. Cơ quan điều tra Công an huyện T đã chuyển tài liệu đến Công an huyện T để xem xét xử lý theo quy định, là phù hợp cần chấp nhận.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho đại diện bị hại và đại diện cho người bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5]. Về vật chứng: Cơ quan Điều tra đã trả lại phương tiện cho bị cáo, đại diện bị hại và không ai có thắc mắc, khiếu nại gì, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6]. Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 52A ngày 04/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện T.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[8] Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 65; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 14 (mười bốn) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 28 (hai mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 22/11/2021. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện Y, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, đại diện bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đại diện bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- VKSND, THADS, Công an huyện;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang
- Bị cáo;
- Đại diện HP của BH;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Tư Duy